

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HS-PT  
Ngày 03-11-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Quốc Hương.

*Các Thẩm phán:* Ông K'Tiêng và ông Võ Văn Vinh.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Huệ là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2023/TLPT-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2023/HS-ST ngày 05-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện K'rông Nô.

*Bị cáo có kháng cáo:* S, sinh ngày 25/9/2000; tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Bon Yók Ju, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: M'Nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: K, sinh năm 1980 và bà: B, sinh năm 1982; vợ bị cáo: N, sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại.

*Người bị hại:* Bà M, sinh năm 1962; địa chỉ: Bon Yók Ju, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo S:* Ông Nguyễn Tiến Thịnh; Luật sư văn phòng luật sư Bách Khoa, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 306 đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

*Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại bà M:*

Ông Y Lam; Trợ giúp viên pháp lý; Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông; Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 15/03/2023, bà M và con rể là ông K xảy ra mâu thuẫn, cả hai cãi chửi nhau. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, ông K cầm 01 con dao rựa đến nhà bà M, tiếp tục cãi nhau với bà và dùng dao rựa chém 01 cái vào nền nhà, 01 cái vào cột nhà bà M. Sau đó, ông K đi về nhà mình, còn bà M đứng tại hiên nhà và cãi nhau qua lại với S (là con ruột của ông K và là cháu ngoại của bà M). Bực tức vì bà M đòi chìa khóa xe, giấy phép lái xe làm bố, mẹ của S cãi nhau và bà M chửi mình nên S lấy 01 viên gạch màu nâu đã bị vỡ có kích thước chiều dài 13,2cm, chiều rộng 04cm, thanh giữa có lỗ hổng kéo dài thân gạch, lỗ hổng có hình tròn kích thước 2,5cm tại sân nhà mình, cách vị trí bà M 15,80m và ném trúng vào vùng mặt bên trái của bà gây thương tích. Sau đó, S nói vợ là N chở bà M đến trạm y tế xã N để điều trị.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 133/KLTTCT-PY ngày 21/4/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà M tại thời điểm giám định là 6% (sáu phần trăm).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2023/HS-ST ngày 05-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện K'rong Nô đã quyết định: Tuyên bố bị cáo S phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo S 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 10-9-2023, bị cáo kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 05-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện K'rong Nô, nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 03/11/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông nhận được đơn của bị hại là bà M, nội dung: Xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại tự nguyện rút toàn bộ nội dung yêu cầu khởi tố vụ án, việc rút đơn là tự nguyện không ai ép buộc.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên bị cáo tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án, bên cạnh đó “*đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án*” ngày 02-11-2023 của bị hại có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã N, huyện K; tại phiên tòa bị cáo rút toàn bộ kháng cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 355, 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền lợi ích cho bị hại đồng ý với quan điểm của đại diện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Bản án số: 33/2023/HS-ST ngày 05-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện K’rông Nô đã kết án S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị hại tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án hình sự; theo “*đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án*” ngày 02-11-2023 của bị hại có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã N, huyện K; bị cáo tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại là có căn cứ pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án. Tuy nhiên, việc hủy án sơ thẩm và đình chỉ vụ án không do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm mà do người yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, đây là tính tiết mới phát sinh.

[3]. Mặc dù, bản án sơ thẩm bị hủy và đình chỉ vụ án, xong đề giải quyết toàn diện vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm cần phải giải quyết các nội dung liên quan là: Xử lý vật chứng, án phí.

[3.1]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch màu nâu đã bị vỡ có kích thước chiều dài 13,2cm, chiều rộng 04cm, thanh giữa có lỗ hổng kéo dài thân gạch, lỗ hổng có hình tròn kích thước 2,5cm là công cụ mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

[3.2]. Về án phí: Do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên bị hại là người dân tộc thiểu số ở khu vực điều kiện kinh tế đặc

biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án thì bị hại được miễn án phí Hình sự sơ thẩm. Đối với bị cáo có kháng cáo về hình phạt, tại phiên tòa rút toàn bộ kháng cáo, do đó không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ** khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1.1. Hủy bản án sơ thẩm số: 33/2023/HS-ST ngày 05-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông và đình chỉ vụ án.

1.2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch màu nâu đã bị vỡ có kích thước chiều dài 13,2cm, chiều rộng 04cm, thanh giữa có lỗ hồng kéo dài thân gạch, lỗ hồng có hình tròn kích thước 2,5cm là công cụ mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng. *(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 02 tháng 8 năm 2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện K'ông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện K'ông Nô).*

**2. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

#### **Nơi nhận:**

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- CQCSĐT CA huyện K'ông Nô;
- VKSND huyện K'ông Nô;
- TAND huyện K'ông Nô;
- Chi cục huyện K'ông Nô;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**Đã ký và đóng dấu**

**Lê Quốc Hương**